

Số: 66/2025/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 11 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 65/2025/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 9 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Trần Thị Tuyết N**, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Khóm Đ, Phường T, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Ông **Lê Văn P**, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Khóm Đ, Phường T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Tuyết N và ông Lê Văn P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Tuyết N và ông Lê Văn P thống nhất thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Bà Trần Thị Tuyết N và ông Lê Văn P có một người con chung tên Lê Anh T, sinh ngày 14/3/2000. Cháu Đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Trần Thị Tuyết N và ông Lê Văn P khai không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Trần Thị Tuyết N và ông Lê Văn P khai không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Bà Trần Thị Tuyết N và ông Lê Văn P mỗi người phải chịu 75.000đ (*Bảy mươi lăm ngàn đồng*) án phí hôn nhân sơ thẩm, bà Trần Thị Tuyết N đồng ý nộp thay án phí cho ông Lê Văn P, do đó bà Trần Thị Tuyết N phải nộp 150.000đ (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí hôn nhân sơ thẩm. Nhưng được căn trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) mà bà N đã đóng theo biên lai thu số 0002684 ngày 11/9/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Bà Trần Thị Tuyết N được nhận lại số tiền tạm ứng án phí còn thừa là 150.000đ (*một trăm năm mươi ngàn đồng*).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Khu vực 10 – Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã Hòa Thuận (nay là xã Hùng Hòa), tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thảo Nguyên